

Ngày 30/09/2025	20,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.3%	60.3%	127.7%

	Q3/25	
ROE	26.7%	+/- YoY ▲ 17.1%

	Q3/25		
DT thuần	122	QoQ	YoY
		▼ 5.00 ▼ 3.9%	▲ 27.4 ▲ 29.0%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	321	YoY ▲ 96.0 ▲ 42.8%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	28.5	QoQ	YoY
		▲ 3.70 ▲ 15.0%	▲ 15.9 ▲ 126%
	tỷ VNĐ		

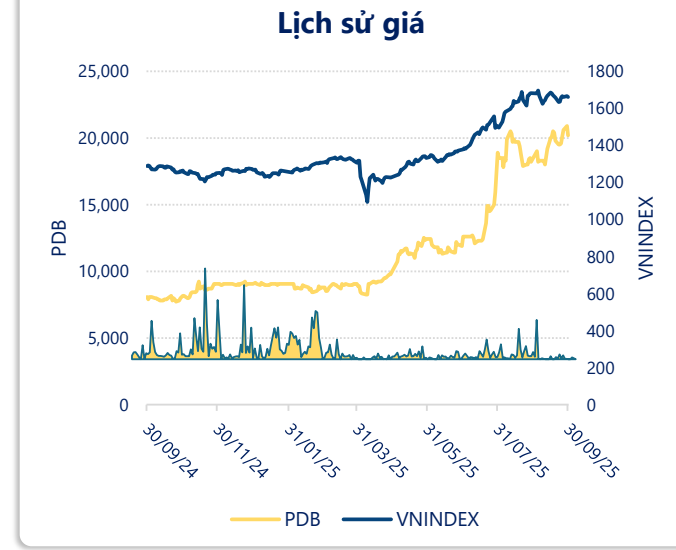
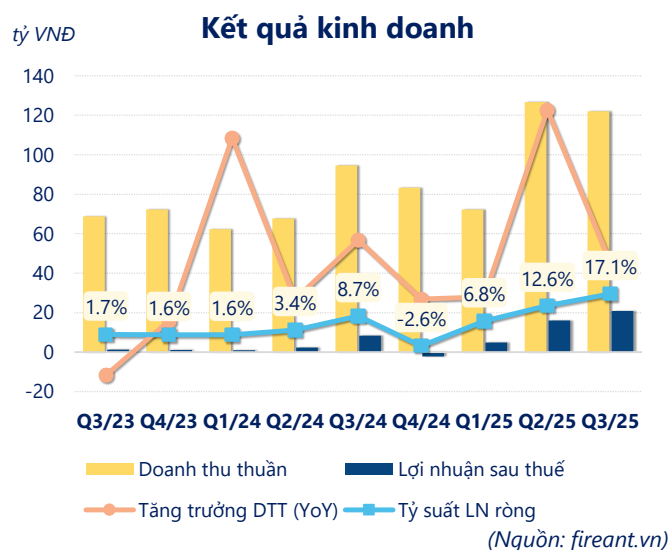
	9T 2025	
LN gộp	62.3	YoY ▲ 39.2 ▲ 169%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	26.2	QoQ	YoY
		▲ 6.40 ▲ 32.2%	▲ 15.9 ▲ 154%
	tỷ VNĐ		

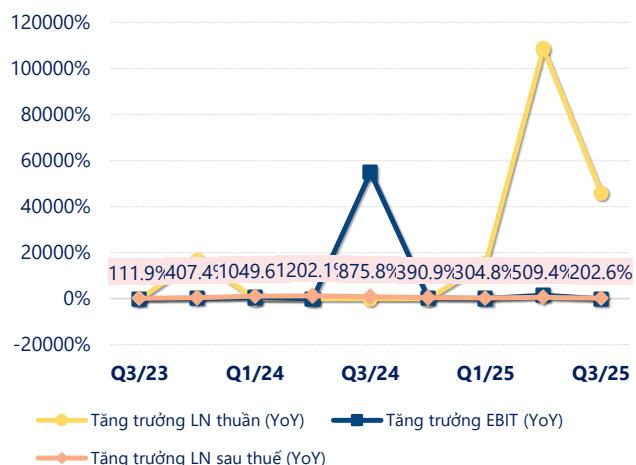
	9T 2025	
LN thuần	52.3	YoY ▲ 37.5 ▲ 254%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	20.9	QoQ	YoY
		▲ 4.90 ▲ 30.7%	▲ 12.6 ▲ 152%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	41.8	YoY ▲ 30.2 ▲ 259%
	tỷ VNĐ	

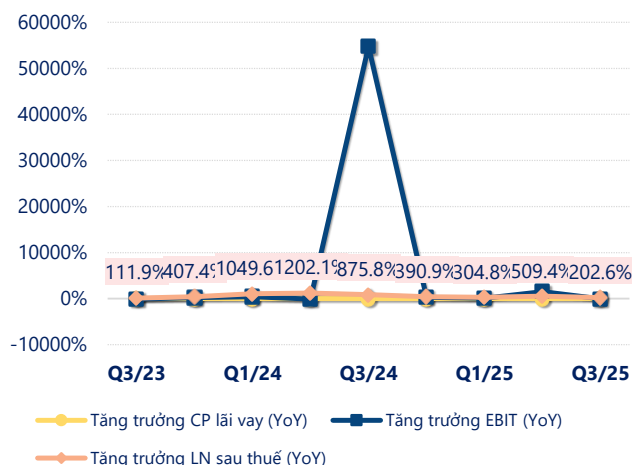


Tăng trưởng lợi nhuận



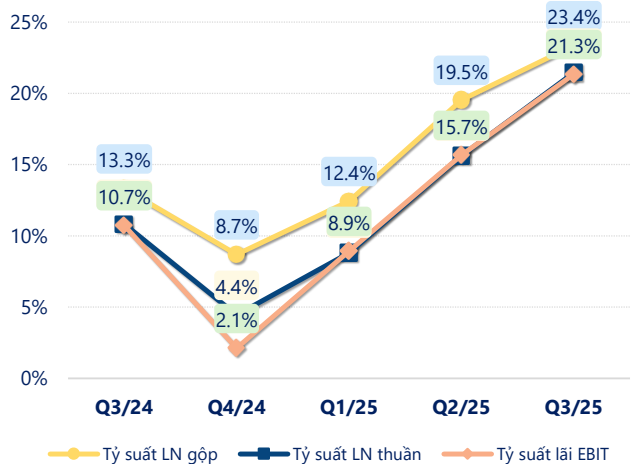
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



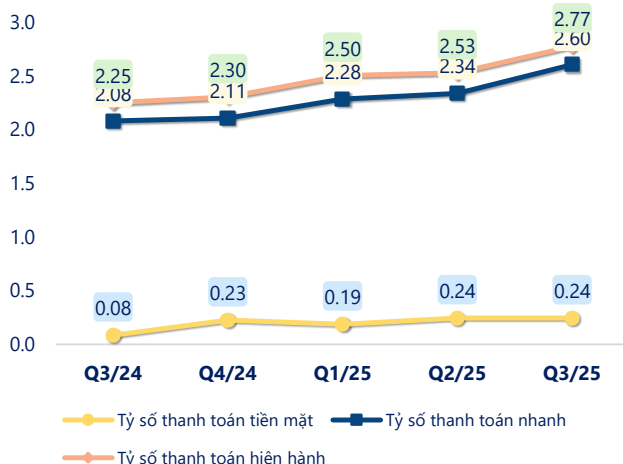
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



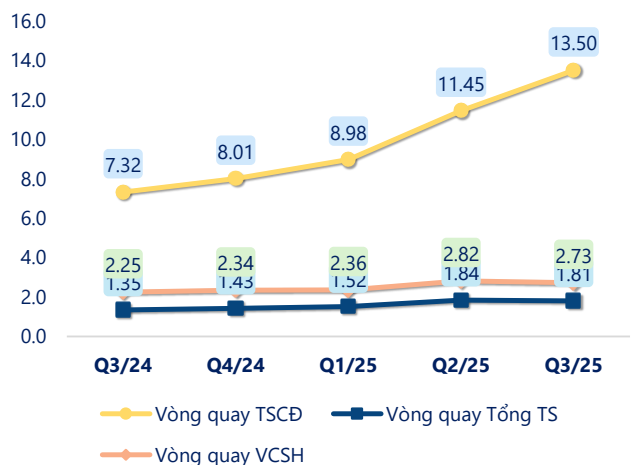
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



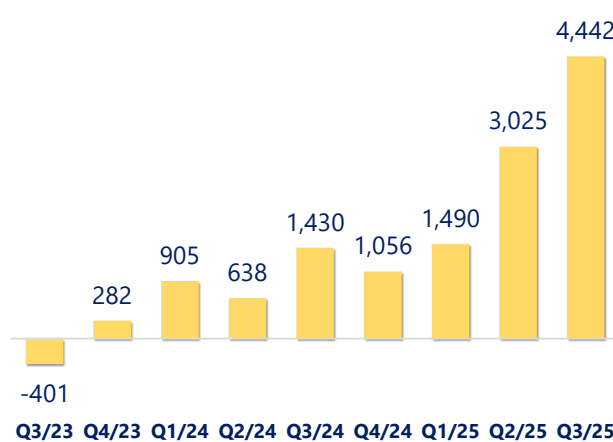
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	122	94.6	29.0%	321	225	42.8%
Giá vốn hàng bán	93.5	82.0	14.0%	259	202	28.3%
Lợi nhuận gộp	28.5	12.6	126%	62.3	23.1	169%
Doanh thu HĐTC	0.24	0.07	250%	0.78	0.09	769%
Chi phí TC	0.00	-0.26	100%	0.26	0.28	-8.9%
Chi phí lãi vay	0	0.19	-100%	0.26	0.73	-64.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.69	0.57	20.2%	1.88	1.51	24.4%
Chi phí QLDN	1.90	2.11	-9.9%	8.56	6.63	29.2%
LN thuần từ HĐKD	26.2	10.3	154%	52.3	14.8	254%
Lợi nhuận khác	-0.13	-0.28	53.7%	-0.24	-0.36	34.1%
LN trước thuế	26.0	9.97	161%	52.1	14.4	261%
Lợi nhuận sau thuế	20.9	8.29	152%	41.8	11.6	259%
LNST của CĐ cty mẹ	20.9	8.26	153%	41.8	11.6	260%

(Nguồn: fireant.vn)

